

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 17/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Trung cấp - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Tiến Trung**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - 1/ Bà **Nguyễn Thị Giang**
 - 2/ Ông **Nguyễn Hữu Đệ**
- Thư ký phiên toà: Ông **Hoàng Xuân Hiếu** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Cao Chí** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN T** - Sinh năm: 1946 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 06/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn D và bà: Nguyễn Thị C (cả 2 đã chết); có vợ là Hoàng Thị Th và 04 con, con lớn sinh năm 1970, con nhỏ sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự đã được xóa; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 000000104 lập ngày 15/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh **Đỗ Trọng T** - sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn D – sinh năm 1974

Địa chỉ: Đội 2 Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Ông Lê Minh N - sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Anh Trịnh Thế C - sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm C, xã KN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Hoàng Thị T (SN 1938; HKTT: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) là chị dâu bị can Lê Văn T. Ngày 08/3/2017 UBND huyện Đông Anh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng mảnh đất có diện tích 607,5 m² cho bà Hoàng Thị T tại Đội 1, Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Bị can Lê Văn T cho rằng mảnh đất trên là do bố mẹ bị can T để lại, chưa được phân chia rõ ràng nên phát sinh mâu thuẫn với bà T.

Ngày 13/4/2017, bà Hoàng Thị T đồng ý hiến 300m² đất trên diện tích đất 607,5 m² của bà Thận để xây dựng nhà thờ họ Lê Quý Công tại Đội 1, Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 07h00' ngày 20/9/2017, việc khởi công xây dựng nhà thờ họ Lê Quý C được tiến hành, ông Lê Minh N (SN 1948; HKTT: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) được bầu làm chủ tịch hội đồng gia tộc Lê Quý C và có trách nhiệm quản lý, trông coi việc xây dựng nhà thờ. Do không đồng ý với việc bà T hiến đất xây dựng nhà thờ họ, khoảng 08h15' bị can Lê Văn T đi từ nhà đến khu vực đang khởi công nhà thờ họ, yêu cầu thợ xây dựng ngừng thi công. Bị can T hỏi ông N “đưa nào làm cái việc này, có phải mày không?”, ông nhận trách nhiệm tổ chức khởi công xây dựng nhà thờ, bị can T tức giận xông vào dùng tay phải nắm một phát vào mặt ông N (má bên trái). Ông N không chống lại mà đi về phía nhà bà T, bị can T nhặt viên gạch ở dưới đất định ném theo ông N nhưng được anh Đỗ Trung N (SN: 1981; HKTT: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) - Là Trưởng thôn N, KC can ngăn, giật viên gạch từ tay bị can T vút xuống đất. Bị can T tiếp tục quát to yêu cầu anh Trịnh Thế C (SN: 1971; HKTT: xóm C, KN, ĐA, Hà Nội) là người điều khiển chiếc máy xúc đang xúc đất phải dừng việc thi công, nhưng anh C vẫn tiếp tục thi công. Bị can T nhặt một viên gạch lục, cầm ở tay phải ném vào chiếc máy xúc làm vỡ phần kính chắn gió phía sau của máy xúc. Anh C dừng công việc, chạy sang nhà bà T gọi điện thoại báo tin cho anh Đỗ Trọng T (sinh năm: 1973. HKTT: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội) - Là chủ của chiếc máy xúc. Bị can T dùng tay phải tiếp tục nhặt

02 viên gạch ném liên tiếp về phía chiếc máy xúc một viên trúng tiếp phần kính chắn gió và một viên làm móp phần bảo vệ của máy quạt gió điều hòa, anh N tiếp tục can ngăn. Sau đó, bị can T đi về nhà, anh Đỗ Trọng T đến khu vực công trình đang thi công và kiểm tra xác định chiếc máy xúc bị vỡ cửa kính chắn gió phía sau và bị móp méo phần chắn bảo vệ của máy quạt gió điều hòa (quạt gió vẫn sử dụng được).

Ngày 20/9/2017, anh Đỗ Trọng T đến Công an huyện Đông Anh trình báo Lê Văn T có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản như trên.

Tài sản bị thiệt hại: 01 (một) kính chắn gió máy xúc, kích thước (150x120) cm bị vỡ hỏng, mất hoàn toàn giá trị sử dụng. Ngày 03/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận chiếc kính chắn gió máy xúc bị hư hỏng trị giá 6.400.000 đồng. Đối với phần vỏ bảo vệ chiếc quạt gió điều hòa bị méo, anh T đã nắn lại, thiệt hại không lớn nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Vật chứng tạm giữ:

- Trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 02 viên gạch kích thước (21x11x7) cm; 01 viên gạch kích thước (12x10x5) cm trong buồng lái máy xúc; các mảnh kính chắn gió máy xúc bị vỡ vụn, có độ dày 0,5 cm.

- Của anh Đỗ Trọng T: 01 kính chắn gió đã bị vỡ vụn có độ dày 5mm của máy xúc.

- Của anh Lê Văn D: 01 USB lưu lại hình ảnh Lê Văn T cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 20/9/2017.

Tại cơ quan điều tra bị can Lê Văn T khai nhận hành vi dùng gạch ném vào chiếc máy xúc làm hư hỏng tài sản.

Ông Lê Minh N không đi khám thương, vì vậy không xác định được thương tích cụ thể. Ông N không đề nghị xử lý đối với hành vi Lê Văn T đâm vào mặt ông N, không yêu cầu T bồi thường gì về dân sự. Tuy nhiên, bị can T đã “có cử chỉ, lời nói thô bạo xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác”. Hành vi của bị can T đã phạm vào điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167 năm 2013 của Chính Phủ, ngày 26/2/2018, Công an huyện Đông Anh đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị can Lê Văn T.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 15/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Điều 178 khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: khoảng 07h00' ngày 20/9/2017, bị cáo dùng gạch lục cầm ở tay phải ném mấy lần vào kính chắn gió của máy xúc do anh Trịnh Thế C đang điều khiển làm vỡ phần kính chắn gió

phía sau của máy xúc và bị móp méo phần chắn bảo vệ của máy quạt gió điều hòa. Bị cáo đã biết tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 178, khoản 1; Điều 36; Điều 51, khoản 1 điểm b, i, o, s BLHS, xử phạt: Lê Văn T với mức án từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được là 03 viên gạch, 01 USB lưu hình ảnh Lê Văn T cố ý làm hư hỏng tài sản, 01 kính chắn gió đã vỡ vụn có độ dày 5mm. Tại kết luận định giá tài sản số 480/HĐĐGTS ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh kết luận: 01 Chiếc kính chắn gió kích thước 100*82 của chiếc máy xúc đầu máy 5.5 mang nhãn hiệu Yanmar trị giá 6.400.000 đồng. Kính chắn gió của chiếc máy xúc bị vỡ vụn làm ảnh hưởng phần nào đến kết cấu của xe nhưng vẫn có thể thay thế được và không làm ảnh hưởng đến tính năng chính của máy xúc. Từ đó có thể kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015 so với tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999 là nhẹ hơn. Do vậy, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Trong trường hợp này theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội cần áp dụng Điều 178 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi 2017) để xử lý bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có.
- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự đã được xóa.
- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- + Tình tiết tăng nặng: không có.

- + Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã khắc phục hậu quả do mình gây ra, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo đã hơn 70 tuổi; theo xác nhận ở địa phương nơi bị cáo cư trú thì bị cáo có bà nội là mẹ “Việt Nam anh hùng”, có 2 chú và anh ruột là liệt sỹ. Đây là những tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần áp dụng khoản 1 điểm b, i, o, s và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên vẫn cố ý phạm tội. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, cũng vẫn có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vì vậy, đối với bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 là phù hợp. Theo quy định, trong trường hợp áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, thì bị cáo phải bị khấu trừ thu nhập. Tuy nhiên, xét bị cáo là người đã hơn 70 tuổi, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định, thì người phạm tội có thể còn bị phạt tiền... Tuy nhiên, xét trong trường hợp này bị cáo là người trên 70 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về phần dân sự: bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Trọng T 6.000.000 và anh T không yêu cầu gì về phần dân sự. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét để giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp: cần áp dụng Điều 47 khoản 1 điểm a Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 khoản 2 điểm a, c Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 03 viên gạch, 01 kính chắn gió đã bị vỡ vụn có độ dày 5mm của máy xúc là vật chứng vụ án.

- Đối với 01 chiếc USB thu giữ của anh Lê Văn D do anh D không đề nghị lấy lại và giá trị sử dụng thấp, nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điều 178, khoản 1; Điều 36 khoản 1, 2, 3; khoản 1, điểm b, i, o, s và khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”.

Xử phạt: **Lê Văn T** 7 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm a Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a, c Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 03 viên gạch, 01 kính chắn gió đã bị vỡ vụn có độ dày 5mm của máy xúc và 01 USB thu giữ của anh Lê Văn D là vật chứng vụ án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2018 giữa Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã KC, H. ĐA;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tiến Trung